

\*Lớp 11

1. Điện dung

$$(k=9.10^9 \text{ N.m}^2/\text{C}^2)$$

Cua em xào (S) / [bốn biển (p) không dùng]

Con em sao em-không /đánh

Cua em sao em-không /đứt

2.  $U = Ed$

U em đâu /Iu em dữ (U đọc là iu)

3.  $Q = CU$

Quà cho U (U lớn thì Quà lớn) /Quạ bằng (chim) cú

4.  $F = qE$

Phải quên em

5.  $A = qU$

Anh quên ư ?

$$U = A/q$$

Ừ anh /quên

6.  $A = qEd$

Anh quánh em đâu /Anh quên em đi

7. Hiệu điện thế

$$U_{MN} = A_{MN}/q = V_M - V_N$$

U nào ( $U_{MN}$ ), anh đó ( $A_{MN}$ ), chia qui, về đâu ( $V_M - V_N$ )

8. Năng lượng điện trường

Nửa củ

(Hôm) wa, em vẽ ( $VE^2$ ) / (tám pi ka)

### 9. Điện tích

Quậy ít thôi!

Bánh quy = bánh ít

- Điện năng

$$A = I \cdot U \cdot t = U \cdot I \cdot t$$

$$A_i = I \cdot u \text{ tôi}$$

Anh = uống ít thôi

- Công suất

Phải = uống-bình / rượu

- Ghép điện trở + tụ điện + lò xo

| //         | Nt         |
|------------|------------|
| $I = SI_i$ | $I = I_i$  |
| $Q = SQ_i$ | $Q = Q_i$  |
| $U = U_i$  | $U = SU_i$ |
| $C = SC_i$ |            |
| $K = SK_i$ |            |

|         |          |
|---------|----------|
| $l=l_i$ | $l=Sl_i$ |
|---------|----------|

-Song song í tổng, qui tổng, u bằng, trở đảo, dung tổng, ka tổng, lơ tổng, ép tổng bình, chu đảo tổng bình

-Nối tiếp í bằng, qui bằng, u tổng, trở tổng, dung đảo, ka đảo, lơ (l) tổng, ép đảo tổng bình, chu tổng bình

+ Q,I giống nhau, do qui y mà, hay IQ đo thông minh đó!

+ U đặc trưng cho cách mắc

+ I, U ngược nhau I tổng thì U bằng và ngược lại

+ R ngược với C

=>  $R_{//}$  là  $C_{nt}$  (cùng cách tính)

=> R tổng thì C tổng đảo và ngược lại (\*)

+ C giống K

+ K cùng  $f^2$  (cách tính t.tự)

+  $f^2$  ngược với  $T^2$  (\*)

- Tranzito

Các cực B, C, E

Ba cô em

Bồ của em

- Tirixto SCR

Các cực A, K, G

Anh không ghen

- Bán dẫn

+p-n-p

n nằm trong nên trong kí hiệu của nó, mũi tên hướng vào ( $E \Rightarrow B$ )

+n-p-n

n nằm ngoài nên trong kí hiệu của nó, mũi tên hướng ra ( $B \Rightarrow E$ )

- Định luật Faraday

Em, ăn ít thôi, chia anh (n), chín sáu năm trăm

17. +Quy tắc bàn tay trái I (F điện), II (f Lorenxơ)  $\Rightarrow$  chiều I theo ngón giữa ( vì ở II-f Lorenxơ , sự chuyển động của điện tích tạo dòng điện I)

+Bàn tay phải I (dòng điện trong thanh dây dẫn chuyển động)  $\Rightarrow$  chiều từ cổ tay đến ngón giữa là chiều  $I_c$  từ cực âm (cổ  $\Rightarrow$  cô  $\Rightarrow$  nữ) sang dương của nguồn.

- Lực từ

Phải lấy ít bọc sữa (ít, béo)

- Mômen ngẫu lực từ

Mẹ bác sĩ ít sợ (bệnh, nắm)

- Lực Lorenxơ

Fải |quên| vợ bé sợ (vợ, bỏ)

- Từ thông qua diện tích S

Phải nuôi bác sáu còn (bé, nhỏ)/ phải nhớ bác sĩ cóc (bé, nhỏ)

Phi sang Nhật Bản cùng (nhỏ, bạn)

Phi lí

- đ.đ cảm ứng trong đoạn dây dẫn chuyển động

Ế vợ buồn lắm sao (bỏ, vợ)

- Suất điện động tự cảm

$$e_{tc} = L \cdot DI/Dt$$

Em lỡ yêu /tôi

- Từ trường ống dây

Biên-lớn = 4 biên-nhỏ nhớ ai chia li chia 10 triệu

- Hệ số tự cảm

Lan-lớn = bốn pi sợ anh-bình ( $N^2$ ) chia (10 triệu cho Lan-nhỏ)

- Năng lượng từ trường ống dây

Nửa li

Nửa hạ

- Khúc xạ ánh sáng

$$n_1 \sin i = n_2 \sin r$$

Anh một sợ ít, anh hai sợ rờ

Anh một sợ ai (i) = anh hai sợ rần (sinr)

- Vận tốc ánh sáng

$$c = n.v$$

Chồng nhiều vợ

- Lăng kính

$$A = r_1 + r_2$$

Anh => rờ

$$D = i_1 + i_2 - A$$

Đề = í trừ anh

- Quy ước về dấu

Gương cầu, em lồi, anh lõm (1)

Thấu kính, em lõm, anh lồi (2)

(1) người thuộc lớp...

(2) bpsd

- Cách vẽ tia sáng qua gương cầu

Song => tiêu (tiêu điểm)

Tiêu => song

Tâm => đối (đối ngược lại)

Đỉnh => xứng (đối xứng qua trục chính)

- Độ bội giác kính lúp

+Gạo-lúc

Trên: không-luộc đỏ

Dưới: lửa cộng dầu

+Ghen (ghét)

Trên: không đập (đánh)

Dưới: làm cộng dao-tuyệt-sắc (|d'|)

- Độ bội giác kính lúp khi ngắm chừng ở Cv

Trên đề, dưới ép

Dê đây

Gà-luộc-vô cùng = dây đậu

\*Lớp 12

1. Góc quay

Phi = ôm tôi

2. Tốc độ góc

Ôm = hay bị ép

3. Tốc độ dài

Vua = ôm rấn

Vợ = vừa ôm vừa rờ

4. Mômen q.tính chất điểm, vành tròn & trụ rỗng

Ai = muốn rụng răng

5. Pt đ.l.h vật rắn quay...

Mua = ít gạo-màu

6. Mômen động lượng

Lớn = ít ôm

+Đối với chất điểm

Lớn = muốn vợ rồi

7. Gia tốc r.rọc có khối lượng

+: khối lượng gây ra gia tốc của hệ thống

= : độ lệch khối lượng của các quả nặng ở hai bên ròng rọc

Anh đặt mẹ (má) già lên trên [khối nặng cộng với tình yêu (I) chia rượu-bình]

8. Vận tốc cực đại

Vợ = ôm anh

9. Gia tốc cực đại

Anh = ôm-bình anh

- CT độc lập th.gian

Anh-bình = xạo-bình ( $x^2$ ) cộng {[vợ chưa (chia) ôm] tất cả bình}

- Chu kì

$$\Rightarrow t = n.T$$

Thiên-nhỏ bằng anh nờ (n) Thiên-lớn

Tình-em-nhỏ-bé = nhớ tình-anh

- Thế năng

Bị cột (thế năng)  $\Rightarrow$  tính theo cos

- Động năng

Chạy nhanh (động năng) bị xỉn  $\Rightarrow$  tính theo sin

- Cơ năng

Em bằng con (k) ảnh chia hai

- Tần số góc và chu kì

Ốm thì cân (cbhai) (không / mập)

+Độ cứng

Không = ôm bình mập

Kìa = chàng-mập ôm-bình

Tui = hay bị cắn (cbhai) muốn khóc

Ốm = cần (gạo/ lúc)

Tui = hay bị cắn lên ghẻ

...